TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 63/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28- 12-2023
V/v: Ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Xuân Trường

2. Ông Lục Văn Khai

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hải Phượng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà: Ông Lương Huy Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 160/2023/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc: "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 13/11/2023 và Thông báo mở lại phiên toà số: 28/TB-TA ngày 12 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:Anh Tô Văn Ng, sinh năm 1983; Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bị đơn: Chị Lý Thị L, sinh năm 1985. Được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn Làng Dự, xã CN, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Tô Văn Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh với chị Lý Thị L kết hôn với nhau vào ngày 15/08/2005 có đăng ký kết hôn tại UBND xã CN, huyện Yên Bình. Hai bên đến với nhau hoàn toàn tự Ng, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống bình thường được 1 thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất

đồng quan điểm sống, không ai nghe ai, anh chị đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị L.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung: Tô Đức Thắng, sinh ngày 12/12/2006 và cháu thứ 2 là Tô Bảo Đạt, sinh ngày 14/6/2013; kể từ khi anh chị sống ly thân thì 2 cháu ở với anh. Khi ly hôn tôi Ng vọng nuôi cả 2 cháu và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và thông báo các văn bản tố tụng cho chị Lý Thị L, niêm yết tại địa phương nơi cư trú, nhưng chị L không có mặt tại Toà án và không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do vậy Tòa án lập biên bản về việc vắng mặt của đương sự và tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Cháu Tô Đức Thắng và Tô Bảo Đạt có Ng vọng được ở với bố.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tại phiên tòa:

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Cho nguyên đơn anh Tô Văn Ng được ly hôn với bị đơn chị Lý Thị L .

+ Về con chung: Giao con chung là Tô Đức Thắng, sinh ngày 12/12/2006 và cháu thứ 2 là Tô Bảo Đạt, sinh ngày 14/6/2013 cho anh Tô Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi 2 cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi thay đổi theo qui định của pháp luật. Chị Lý Thị L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Anh Tô Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

+ Về án phí: Anh Tô Văn Ng được miễn tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm do thuộc hộ nghèo.

+ Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Chị Lý Thị L có hộ khẩu thường trú tại thôn Làng Dự, xã CN, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được thông báo hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tô Văn Ng và Chị Lý Thị L kết hôn với nhau trên cơ sở tự Ng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CN, huyện Yên Bình ngày 15/8/2005, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Anh Ng xác định không có cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập và thông báo cho chị Lý Thị L nhiều lần đến Toà án để giải quyết vụ án của hai vợ chồng nhưng chị Lý Thị L và đều vắng mặt không có lý do, thể hiện chị không có thiện chí muốn hoà giải, do đó đề nghị ly hôn của anh Tô Văn Ng đưa ra là có căn cứ cho rằng tình trạng hôn nhân giữa anh Ng và chị L đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho anh Tô Văn Ng được ly hôn với chị Lý Thị L.

[3] Về con chung: Anh Ng và chị L có hai con chung là cháu Tô Đức Thắng, sinh ngày 12/12/2006 và cháu thứ 2 là Tô Bảo Đạt, sinh ngày 14/6/2013. Kể từ khi 2 vợ chồng sống ly thân thì cả hai cháu đều do anh Ng nuôi dưỡng, cháu Hai cháu cũng có Ng vọng ở với bố; Xét Ng vọng nuôi con chung của anhh Ng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là

quyền, đồng thời cũng là nghĩa vụ của cha mẹ. Để bảo đảm quyền lợi của hai cháu, xét cần giao hai con chung Tô Đức Thắng, sinh ngày 12/12/2006 và cháu thứ 2 là Tô Bảo Đạt, sinh ngày 14/6/2013 cho anh Tô Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi thay đổi theo qui định của pháp luật. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lý Thị L không có ý kiến gì; Anh Tô Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Tô Văn Ng được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tại phiên tòa:

Nhận định của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Tô Văn Ng được ly hôn chị Lý Thị L.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Tô Đức Thắng, sinh ngày 12/12/2006 và cháu thứ 2 là Tô Bảo Đạt, sinh ngày 14/6/2013 cho anh Tô Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi thay đổi theo qui định của pháp luật. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Tô Văn Ng được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, anh Ng được trả lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số AA/2022/0000740 ngày 04-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình .

4. Về quyền kháng cáo: Anh Tô Văn Ng và Chị Lý Thị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Đều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự Ng thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái
- VKS ND huyện Yên Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Bình.
- Các đương sự
- UBND xã CN
- Lưu hs, TA

Đã ký

Hoàng Kim Sơn